

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của
Hội đồng điều phối phát triển đô thị thông minh tỉnh Hà Tĩnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 269/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ về phát triển đô thị thông minh;

Căn cứ Thông tư số 03/2026/TT-BXD ngày 28/01/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều của Nghị định về phát triển đô thị thông minh;

Thực hiện Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 4680/SXD-QHKT ngày 03/8/2026 về việc ban hành Quyết định thành lập và Quy chế hoạt động của Hội đồng điều phối phát triển đô thị thông minh tỉnh Hà Tĩnh (sau khi có ý kiến thống nhất của các cơ quan liên quan).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng điều phối phát triển đô thị thông minh tỉnh Hà Tĩnh (sau đây gọi tắt là Hội đồng điều phối) theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 Nghị định số 269/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ về phát triển đô thị thông minh, gồm các thành viên sau:

I. Chủ tịch Hội đồng điều phối: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

II. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng điều phối: Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh.

III. Các Phó Chủ tịch Hội đồng điều phối

1. Giám đốc Sở Xây dựng;

2. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

IV. Các Thành viên Hội đồng điều phối

1. Giám đốc Công an tỉnh;
2. Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
3. Giám đốc Sở Tài chính;
4. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
5. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
6. Giám đốc Sở Y tế;
7. Giám đốc Sở Nội vụ;
8. Giám đốc Sở Công thương;
9. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
10. Giám đốc Sở Tư pháp;
11. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
12. Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh;
13. Phó Giám đốc Sở Xây dựng phụ trách lĩnh vực phát triển đô thị;
14. Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phụ trách lĩnh vực chuyển đổi số.

Điều 2. Nguyên tắc, chế độ làm việc của Hội đồng điều phối

1. Hội đồng điều phối chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Quyết định này và Quy chế hoạt động của Hội đồng điều phối.

2. Hội đồng điều phối hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm do Chủ tịch Hội đồng quy định; các thành viên chịu trách nhiệm về nhiệm vụ được phân công.

3. Chủ tịch và Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng điều phối sử dụng con dấu của UBND tỉnh khi thực hiện các nhiệm vụ theo thẩm quyền. Các Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng điều phối sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình khi ban hành các văn bản thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng điều phối.

4. Sở Xây dựng làm nhiệm vụ Cơ quan Thường trực của Hội đồng điều phối, có trách nhiệm điều phối, tổng hợp xuyên suốt, hiệu quả các hoạt động chung của Hội đồng điều phối; tham mưu thành lập các Tổ chuyên gia, giúp việc cho Hội đồng điều phối.

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng điều phối

1. Hội đồng điều phối có nhiệm vụ tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển đô thị thông minh theo quy định tại Nghị định số 269/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan; phối hợp trong các nhiệm vụ liên quan đến đô thị thông minh theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, Ban Chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; điều phối các hoạt động, thiết lập, vận hành cơ chế phát triển, đối thoại, hợp tác, thu hút, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, phát triển đô thị thông minh.

2. Chỉ đạo, điều phối các hoạt động phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, dự án phát triển đô thị thông minh được xác định trong đề án, kế hoạch phát triển đô thị thông minh; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Đề xuất mời các chuyên gia, nhà khoa học, cán bộ quản lý, các tổ chức có năng lực tham gia các hoạt động của Hội đồng điều phối, tham gia tư vấn, phản biện trong quá trình triển khai các nhiệm vụ phát triển đô thị thông minh; theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của các thành viên, tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ Hội đồng điều phối.

4. Quyết định kiện toàn các thành viên tham gia Hội đồng điều phối và sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động khi cần thiết. Chỉ đạo thành lập Tổ giúp việc để hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng điều phối theo quy định.

5. Xem xét, quyết định những vấn đề quan trọng khác theo đề nghị của thành viên Hội đồng điều phối hoặc Tổ trưởng Tổ giúp việc của Hội đồng điều phối.

Điều 4. Kinh phí hoạt động của Hội đồng điều phối

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng điều phối được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị cử cán bộ tham gia Hội đồng điều phối theo quy định tại Điều 1 Quyết định này.

2. Hội đồng điều phối được sử dụng nguồn lực khác được giao để thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng điều phối, bao gồm các nguồn tài trợ của các tổ chức trong nước và quốc tế (nếu có) được UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền quyết định và được quản lý, sử dụng, quyết toán theo quy định.

Điều 5. Điều khoản thi hành.

1. Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng điều phối phát triển đô thị thông minh tỉnh Hà Tĩnh kèm theo Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các thành viên Hội đồng điều phối và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Khoản 3 Điều 5;
- BCD về PTKH, CN, ĐMST và CDS tỉnh;
- Bộ Xây dựng (Cục PTĐT) để báo cáo;
- TTTr Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT và XTHTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, XD₂.



CHỦ TỊCH



Phan Thiên Định

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng điều phối phát triển đô thị thông minh tỉnh Hà Tĩnh
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2026
của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc làm việc; nhiệm vụ, quyền hạn; chế độ làm việc và mối quan hệ phối hợp trong hoạt động của Hội đồng điều phối phát triển đô thị thông minh tỉnh Hà Tĩnh.

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Hội đồng điều phối, Cơ quan Thường trực Hội đồng điều phối, Tổ giúp việc (nếu có) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Hội đồng điều phối.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Hội đồng điều phối làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể thảo luận, Chủ tịch Hội đồng điều phối kết luận để triển khai thực hiện; phát huy trách nhiệm, trí tuệ tập thể của các thành viên; bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thành viên được pháp luật quy định.

2. Hoạt động của Hội đồng điều phối bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật; theo quy định tại Nghị định số 269/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ; bám sát chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước và chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh.

3. Các hoạt động điều phối phát triển đô thị thông minh phải gắn kết đồng bộ với nội dung về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số các cấp.

4. Các thành viên Hội đồng điều phối đề cao trách nhiệm cá nhân trong hoạt động của Hội đồng điều phối và trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được giao; đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và Quyết định này; có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng điều phối; thực hiện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng điều phối về những nhiệm vụ được phân công.

5. Trong quá trình hoạt động, Hội đồng điều phối được mời đại diện các cơ quan Trung ương, các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp, chuyên gia và các tổ chức có liên quan tham gia tư vấn, phản biện đối với từng nội dung cụ thể khi cần thiết.

Điều 3. Chế độ làm việc

1. Hội đồng điều phối làm việc theo các hình thức tổ chức phiên họp định kỳ, cuộc họp đột xuất, hội nghị (trực tiếp hoặc trực tuyến); tổ chức các đoàn làm việc tại các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và cho ý kiến bằng văn bản. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng điều phối có thể quyết định việc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản hoặc thông qua hệ thống thông tin điện tử để giải quyết công việc.

2. Kết luận của Chủ tịch Hội đồng điều phối là căn cứ để Cơ quan Thường trực và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Cơ quan Thường trực có trách nhiệm chuẩn bị nội dung, tài liệu, chương trình làm việc; tổng hợp ý kiến của các thành viên; tham mưu Chủ tịch Hội đồng điều phối kết luận các cuộc họp.

Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng điều phối

1. Chỉ đạo, điều hành toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Hội đồng điều phối theo quy định tại Quy chế này; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng điều phối; chỉ đạo, định hướng các nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng; tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động của Hội đồng điều phối.

2. Thay mặt Hội đồng điều phối ký ban hành Quy chế hoạt động, chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra, giám sát hàng năm và các văn bản quan trọng khác của Hội đồng điều phối.

3. Chủ trì chương trình và nội dung hoạt động của Hội đồng điều phối; triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng điều phối hoặc ủy quyền cho các Phó Chủ tịch Hội đồng điều phối triệu tập, chủ trì cuộc họp của Hội đồng điều phối; trực tiếp hoặc phân công các Phó Chủ tịch Hội đồng điều phối thay mặt Hội đồng điều phối làm việc với các cơ quan, tổ chức, đơn vị về những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ của Hội đồng điều phối.

4. Chỉ đạo theo dõi, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ và kết luận của Hội đồng điều phối.

5. Trên cơ sở đề nghị của Cơ quan Thường trực Hội đồng điều phối và các cơ quan liên quan, xem xét biểu dương, đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển đô thị thông minh của tỉnh; phê bình, yêu cầu xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định đối với các tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về phát triển đô thị thông minh.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng điều phối

1. Giúp Chủ tịch Hội đồng điều phối trực tiếp chỉ đạo, giải quyết các công việc thường xuyên của Hội đồng điều phối; ký các văn bản của Hội đồng điều phối khi Chủ tịch Hội đồng điều phối vắng mặt hoặc được ủy quyền.
2. Chỉ đạo các sở, ban, ngành thực hiện, hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ về phát triển đô thị thông minh theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng điều phối và theo Đề án, chương trình, kế hoạch về phát triển đô thị thông minh. Trực tiếp chỉ đạo xây dựng Đề án phát triển đô thị thông minh tỉnh Hà Tĩnh.
3. Báo cáo Chủ tịch Hội đồng điều phối về những nội dung cần báo cáo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; những nội dung cần đưa ra thảo luận, trao đổi, thống nhất tại Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.
4. Có trách nhiệm tham gia thảo luận, thống nhất các nội dung quan trọng, trọng tâm của Hội đồng điều phối (ngoài việc tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng điều phối theo quy định tại Khoản 4, Điều 2 Quy chế này).
5. Thực hiện nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng điều phối phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng điều phối - Giám đốc Sở Xây dựng

1. Trực tiếp chỉ đạo Cơ quan thường trực Hội đồng điều phối soát xét, tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh thực hiện trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.
2. Tiếp nhận, tổng hợp kiến nghị của các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương, các thành viên Hội đồng điều phối, các chuyên gia và Tổ trưởng Tổ giúp việc về những khó khăn, vướng mắc, hạn chế, bất cập trong quá trình triển khai các nhiệm vụ phát triển đô thị thông minh, đề nghị Chủ tịch Hội đồng điều phối thảo luận, giải quyết.
3. Trực tiếp chỉ đạo các đơn vị liên quan theo thẩm quyền tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai sau khi Đề án phát triển đô thị thông minh được phê duyệt.
4. Trực tiếp chỉ đạo, tham mưu tổ chức triển khai thực hiện áp dụng trên địa bàn tỉnh sau khi Bộ Xây dựng ban hành Bộ chỉ số và hướng dẫn tiêu chí đánh giá theo các cấp độ trưởng thành của đô thị thông minh; công bố công khai tiêu chí, cơ sở lựa chọn, đăng tải danh sách các đơn vị, tổ chức đủ điều kiện thực hiện đánh giá, công nhận và rà soát định kỳ việc đáp ứng điều kiện của các đơn vị, tổ chức.
5. Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp của Hội đồng điều phối; chỉ đạo phối hợp triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch, thông báo, kết luận của Chủ tịch Hội đồng điều phối; chỉ đạo phối hợp thực hiện chế độ thông tin, báo cáo phục vụ hoạt động của Hội đồng điều phối.
6. Chủ trì làm việc với các cơ quan, đơn vị theo phân công của Chủ tịch Hội đồng điều phối để tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai các nhiệm vụ;

đôn đốc các nhiệm vụ chậm tiến độ; các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách về phát triển đô thị thông minh cần triển khai thực hiện kịp thời.

7. Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc (nếu có), tham mưu, đề xuất Hội đồng điều phối, UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền, đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết, tháo gỡ kịp thời để các địa phương có cơ sở thực hiện.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng điều phối phân công.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng điều phối - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

1. Giúp Chủ tịch Hội đồng điều phối theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, sở, ban, ngành thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách. Trực tiếp chỉ đạo thực hiện quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Tổ Giúp việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo phân công; tham mưu thành lập Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh theo quy định tại Nghị định số 269/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ.

2. Trực tiếp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển đô thị thông minh thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo triển khai các nội dung do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành hướng dẫn trong lĩnh vực đô thị thông minh thực hiện trên địa bàn tỉnh; xây dựng, rà soát các chương trình, đề án cấp tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm sự thống nhất không chồng chéo giữa các chương trình, đề án, kế hoạch và đáp ứng mục tiêu phát triển đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo hướng dẫn hoặc tham mưu triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh về áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế phù hợp, ban hành theo thẩm quyền tiêu chuẩn địa phương phù hợp với điều kiện của địa phương (sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành hướng dẫn); hướng dẫn kỹ thuật về việc xây dựng và ứng dụng bản sao số, các cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong quản lý phát triển đô thị, bao gồm việc tích hợp với Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh và hệ thống thông tin quản lý phát triển đô thị; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể quy trình tổ chức thẩm định, đánh giá, tiếp nhận chuyển giao công nghệ mô hình thực hiện của quốc tế vào thực tiễn của tỉnh.

3. Trực tiếp chỉ đạo, tham mưu UBND tỉnh xây dựng triển khai Khung kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh (sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành hướng dẫn triển khai Khung kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh quốc gia); xây dựng và tổ chức vận hành Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh cấp tỉnh (trên cơ sở rà soát Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh cấp tỉnh, nâng cấp tích hợp), hệ thống giám sát, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất (sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn mô hình triển khai Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh cấp tỉnh) để giám sát, đánh giá việc tuân thủ Khung kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phát triển đô thị thông minh; kiến nghị các biện pháp quản lý trên cơ sở kết quả giám sát, đánh giá.

4. Trực tiếp chỉ đạo (tham mưu UBND tỉnh) tổ chức xây dựng, vận hành và duy trì hạ tầng, tích hợp cơ sở dữ liệu đô thị thông minh dùng chung và cung cấp dịch vụ thông minh của tỉnh; ban hành quy chế phối hợp liên thông để thực hiện cơ chế một cửa trong việc xem xét, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động phát triển đô thị thông minh được hưởng các chính sách ưu đãi và hỗ trợ ở mức cao nhất theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và pháp luật về công nghiệp công nghệ số; thực hiện thí điểm cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia do Quốc hội ban hành tại Nghị quyết số 193/2025/QH15.

5. Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp của Hội đồng điều phối thuộc lĩnh vực phụ trách; chỉ đạo phối hợp triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch, thông báo, kết luận của Chủ tịch Hội đồng điều phối theo nhiệm vụ được phân công; chỉ đạo phối hợp thực hiện chế độ thông tin, báo cáo phục vụ hoạt động của Hội đồng điều phối.

6. Báo cáo Chủ tịch Hội đồng điều phối về những nội dung cần báo cáo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; những nội dung cần đưa ra thảo luận, trao đổi, thống nhất tại Hội đồng điều phối theo nhiệm vụ phân công.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng điều phối phân công.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thành viên Hội đồng điều phối

1. Chấp hành và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng điều phối về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công. Tham gia các hoạt động chung của Hội đồng điều phối. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng điều phối; trường hợp không tham dự được phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng điều phối và cử người có thẩm quyền dự họp khi được Chủ tịch Hội đồng điều phối đồng ý.

Trong trường hợp đặc biệt, đối với những cuộc họp có tính chất quan trọng, thảo luận, cho ý kiến đối với nhiều nội dung công tác trọng tâm, thành viên Hội đồng điều phối không được vắng mặt và không được cử lãnh đạo khác dự họp thay.

2. Tham mưu cho Hội đồng điều phối về triển khai các nhiệm vụ liên quan đến phát triển đô thị thông minh theo lĩnh vực, chuyên ngành phụ trách.

3. Tham gia xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Hội đồng điều phối; phối hợp tham gia chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các phiên họp của Hội đồng điều phối theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

4. Chịu trách nhiệm tham mưu, triển khai các chương trình, kế hoạch của ngành, lĩnh vực để triển khai Đề án phát triển đô thị thông minh tỉnh và các nhiệm vụ khác có liên quan. Đồng thời, là đầu mối tiếp nhận, truyền đạt, tham mưu triển khai ý kiến chỉ đạo lãnh đạo UBND tỉnh về công tác phát triển đô thị thông minh theo lĩnh vực, chuyên ngành phụ trách. Chủ trì xây dựng các đề án thành phần thuộc lĩnh vực, chuyên ngành phụ trách (nếu có).

5. Kịp thời báo cáo Chủ tịch Hội đồng điều phối về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao và đề xuất giải pháp giải quyết theo lĩnh vực phụ trách.

6. Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Chủ tịch Hội đồng điều phối, các Phó Chủ tịch Hội đồng điều phối liên quan đến ngành, lĩnh vực, cơ quan do mình phụ trách. Tham gia hội nghị, hội thảo, các đoàn nghiên cứu, khảo sát theo phân công của Chủ tịch Hội đồng điều phối.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng điều phối, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng điều phối phân công.

Điều 9. Cơ quan Thường trực Hội đồng điều phối

Sở Xây dựng làm nhiệm vụ Cơ quan Thường trực của Hội đồng điều phối, có trách nhiệm điều phối, tổng hợp xuyên suốt, hiệu quả các hoạt động chung của Hội đồng điều phối, thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Xây dựng, trình Chủ tịch Hội đồng điều phối duyệt ký, thông qua các chương trình, kế hoạch công tác, các hoạt động của Hội đồng điều phối. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch của Hội đồng điều phối và kết luận, chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng điều phối.

2. Chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các hoạt động và cuộc họp của Hội đồng điều phối; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kết luận, chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng điều phối. Tham mưu Hội đồng điều phối đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của thành viên, cá nhân, tổ chức tham gia hỗ trợ Hội đồng điều phối; báo cáo, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định.

3. Báo cáo đề xuất Hội đồng điều phối xem xét, lựa chọn, triệu tập, mời các chuyên gia, nhà khoa học, cán bộ quản lý, các tổ chức có đủ năng lực, trình độ, kinh nghiệm tham gia tư vấn cho Hội đồng điều phối. Trong trường hợp cần thiết tham mưu Chủ tịch Hội đồng điều phối mời các chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành tham vấn, hỗ trợ, giúp Hội đồng điều phối triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

4. Tham mưu Chủ tịch Hội đồng điều phối ban hành Quyết định thành lập, kiện toàn Tổ giúp việc của Hội đồng điều phối.

5. Tham mưu thực hiện đảm bảo kinh phí của Hội đồng điều phối theo quy định. Lưu trữ, cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng điều phối.

6. Định kỳ tổng hợp, tham mưu Chủ tịch Hội đồng điều phối báo cáo UBND tỉnh về kết quả hoạt động của Hội đồng điều phối.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng điều phối giao.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng điều phối, các thành viên Hội đồng điều phối, Cơ quan Thường trực Hội đồng điều phối và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Sở Xây dựng là Cơ quan Thường trực Hội đồng điều phối có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Quy chế; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Chủ tịch Hội đồng điều phối, UBND tỉnh về kết quả thực hiện; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế khi có yêu cầu hoặc khi các quy định của pháp luật có liên quan được sửa đổi, bổ sung./.